

# HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI VN30 – VÙNG KHÁNG CỰ MẠNH TẠI 860-865 ĐIỂM

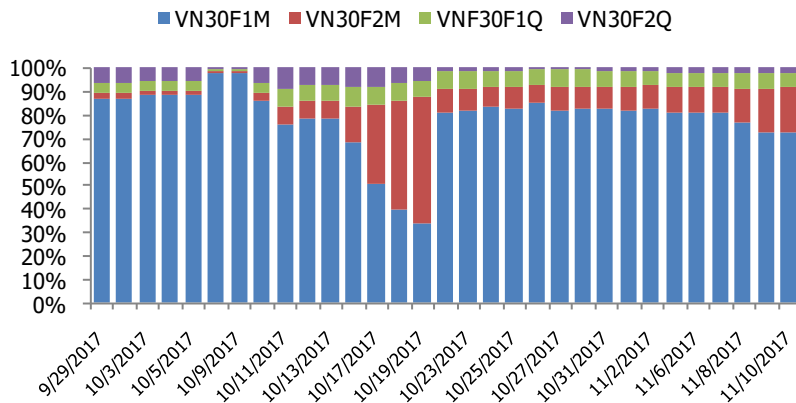
## BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
<b>VN30F1711</b>	16/11/2017	6	857.3	<b>1.57</b>
<b>VN30F1712</b>	21/12/2017	41	861.9	<b>-1.15</b>
<b>VN30F1803</b>	15/03/2018	125	872	<b>-6.74</b>
<b>VN30F1806</b>	21/06/2018	223	871	<b>-0.44</b>

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Tuần qua, chỉ số VN30 tiếp tục xu hướng tăng mạnh và tiệm cận sát kháng cự mạnh 860 điểm khi kết thúc tuần dừng ở mức 858.55 điểm. Trong đó, động lực tăng điểm chính của VN30 đến trong tuần đến từ các mã trụ như VIC, VNM, VCB, GAS... Việc VIC tăng mạnh trong tuần khá đồng nhịp với thời điểm VRE lên sàn và diễn biến thoái vốn VNM bất ngờ xuất hiện NDTNN đặt mua trọn lô 48,3 triệu cổ phiếu VNM với giá cao nhất 186.000 đ/cp đã khiến giá VNM tăng trần mạnh trong phiên cuối tuần.
- Với đà tăng tiếp tục duy trì, chúng tôi cho rằng chỉ số VN30 có thể tiếp tục kiểm vùng kháng cự 860-865 điểm trong tuần này. Tuy nhiên, cũng cần chú ý là các chỉ báo kỹ thuật của VN30 đều trong vùng quá mua và các cổ phiếu trụ cột như SAB, ROS, VIC đang có tín hiệu điều chỉnh do đó rất có thể chỉ số sẽ có phiên đảo chiều nếu nhóm cổ phiếu dẫn dắt suy yếu.
- Trạng thái các HĐTL trong tuần qua tiếp tục trong xu hướng đồng pha với xu thế tăng điểm của thị trường cơ sở khi cả 4 HĐTL tăng điểm và thiết lập vùng đỉnh mới. Tuy nhiên, đà tăng có xu hướng chững lại trong phiên cuối tuần khi áp lực bán gia tăng tại các vùng kháng cự mạnh đã khiến cả 4 HĐTL đồng loạt điều chỉnh. Kết thúc phiên giao dịch cuối tuần, hợp đồng VN30F1711 đứng ở mức tham chiếu 857,30 điểm; VN30F1712 giảm 0,23% xuống 861,90 điểm; VN30F1803 giảm 0,17% xuống 872 điểm; VN30F1806 giảm 0,05% xuống 871 điểm.
- Tổng thanh khoản của cả thị trường tuần này đạt 94.725 hợp đồng với KLGD trung bình phiên đạt 18.945 hợp đồng đạt 18.653 hợp đồng tăng nhẹ 1,08% so với tuần trước. Tuy nhiên, theo dõi qua các phiên, KLGD đang có xu hướng giảm trở lại trong 2 phiên cuối tuần do tâm lý thận trọng trước vùng cản mạnh.
- Chiến lược giao dịch tuần này, nhà đầu tư theo vị thế MUA có thể tiếp tục nắm giữ nhằm tận dụng đà tăng giá ngắn hạn của thị trường với kỳ vọng chốt lời quanh vùng 865+/- . Nhà đầu tư theo vị thế BÁN có thể chọn thời điểm thích hợp quanh vùng 860-865 để mở trạng thái với kỳ vọng thị trường sẽ có nhịp điều chỉnh sắp tới.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày(VN30F1M)

Vị thế BÁN xem xét mở tiếp quanh mức kháng cự 860 – 865 điểm và chờ Cover tại các vùng hỗ trợ gần nhất 842 và 847 điểm. (Stoploss nếu giá vượt 868 điểm)

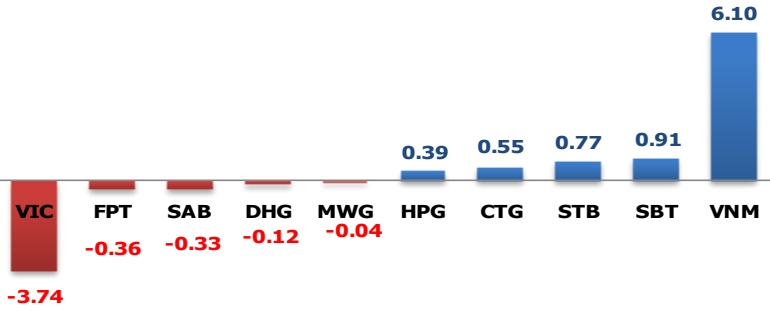
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Nắm giữ các vị thế mua đã mở và xem xét chốt lời một phần hoặc toàn bộ vị thế MUA đã mở ở các vùng kháng cự từ 860 – 865 điểm. Vị thế mua mới chờ đợi tại các vùng 838-840 điểm

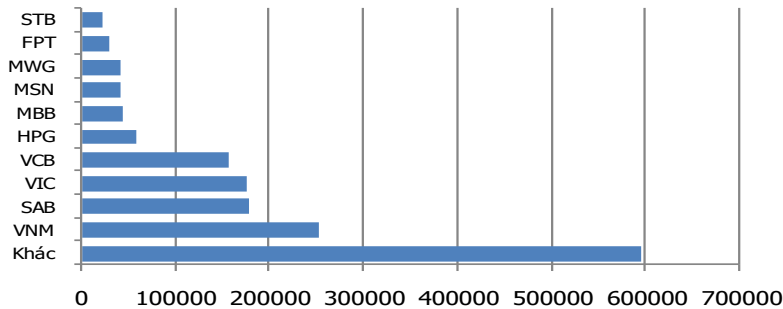
### Chiến lược giao dịch trung hạn

Tiếp tục nắm giữ các vị thế mua trung hạn cho đến khi có dấu hiệu rõ ràng về sự đảo chiều xu thế.

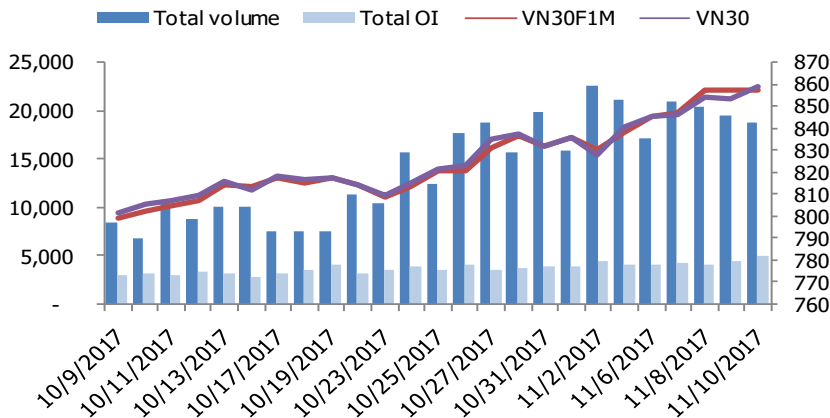
### MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



### TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



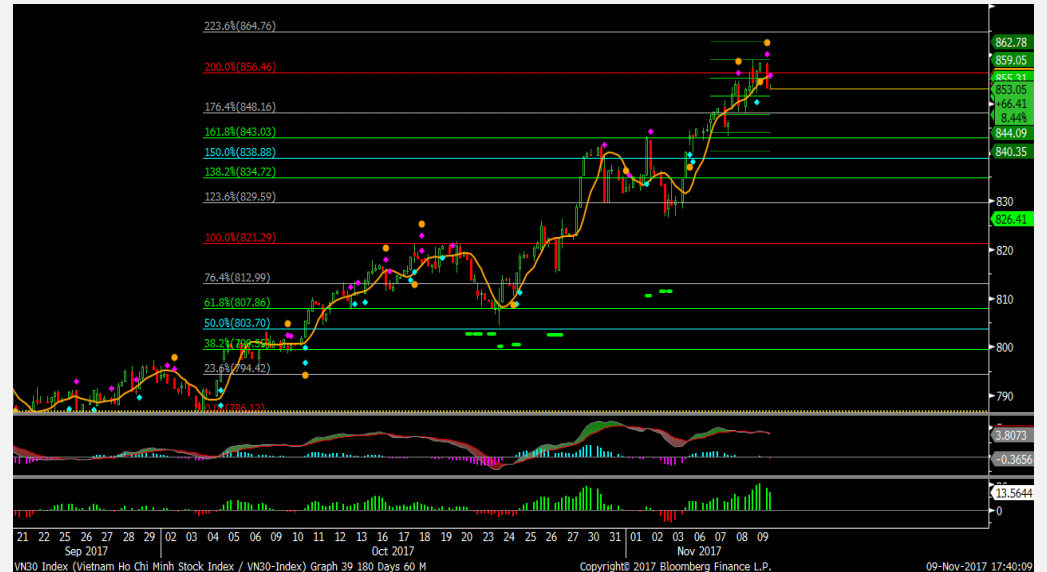
### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



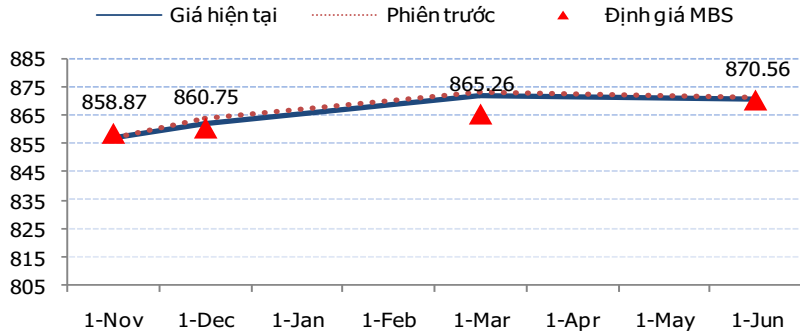
### NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Trong phiên giao dịch cuối tuần, VNM trở thành tâm điểm của thị trường khi tăng kịch trần lên 173.800 đồng với khối lượng khớp lệnh tăng vọt lên hơn 9 triệu đơn vị, trong đó, khối ngoại mua vào hơn 8,58 triệu cổ phiếu và bán ra hơn 2 triệu cổ phiếu này đều thông qua phương thức khớp lệnh. Bên cạnh đó, nhiều mã cổ phiếu lớn như ROS, SBT, PVD, HPG, HSG,...hay các mã cổ phiếu ngân hàng như BID, CTG, MBB, STB... cũng đều duy trì được đà tăng khá tốt giúp VN30 tăng điểm trong phiên cuối tuần.
- Đóng cửa, chỉ số VN30 tăng 5,50 điểm (+0,64%) lên 858,55 điểm, số mã tăng giá chiếm ưu thế trong nhóm VN30 (19/7 mã). Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 59,48 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị đạt 3.345 tỷ đồng tăng lần lượt 22,2% và 58,1% so với phiên trước.
- Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục mua ròng trên sàn HSX với giá trị đạt 1.175,16 tỷ đồng. Trong đó, VNM tiếp tục là cổ phiếu được mua ròng mạnh nhất với khối lượng kỷ lục lên tới 8,58 triệu đơn vị. Với sự hậu thuẫn của nhà đầu tư ngoại đã giúp VNM đóng cửa tại mức giá trần 173.800 đồng/CP trong ngày đầu giá cổ phần VNM của SCIC. Đứng ở vị trí thứ 2, BID được mua ròng hơn 1,3 triệu đơn vị. Ở chiều ngược lại, MSN là cổ phiếu bị bán ròng mạnh nhất với khối lượng 0,97 triệu đơn vị.

### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



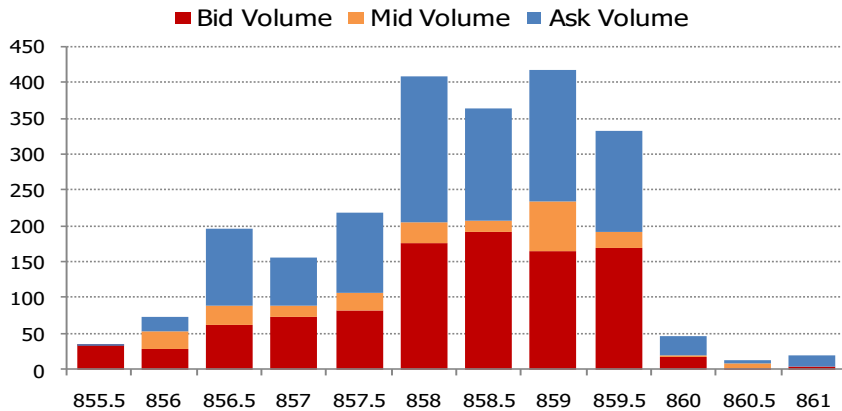
### ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾT TL CÁC KỲ HẠN



### DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT TL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1711	857.3	0.00	18,344	- 3.08	3593	9.08
VN30F1712	861.9	-0.23	231	- 46.65	963	13.29
VN30F1803	872	-0.17	50	- 18.03	304	5.56
VN30F1806	871	-0.05	28	- 61.11	116	0.00
<b>Tổng</b>			<b>18,653</b>	<b>- 4.30</b>	<b>4,976</b>	<b>9.41</b>

### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1711



### NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT TL

- Áp lực bán gia tăng về cuối phiên khiến cả 4 HẾT TL đồng loạt điều chỉnh. Kết thúc phiên giao dịch, hợp đồng VN30F1711 đứng ở mức tham chiếu 857,30 điểm; VN30F1712 giảm 0,23% xuống 861,90 điểm; VN30F1803 giảm 0,17% xuống 872 điểm; VN30F1806 giảm 0,05% xuống 871 điểm. Hiện tại, chỉ số cơ sở VN30-Index đang ở mức 858,55 điểm tăng 0,64% so với phiên trước. Tương quan giá của VN30F1711 và thị trường cơ sở đạt mức basis +1,25 điểm, basis của VN30F1712 đạt -3,35 điểm, basis của VN30F1803 đạt -13,45 điểm, basis của VN30F1806 đạt -12,45 điểm trong phiên hôm nay.
- Tổng thanh khoản của cả thị trường đạt 18.653 hợp đồng giảm 4,30% so với phiên liền trước. Cụ thể, khối lượng giao dịch hợp đồng VN30F1711 giảm 3,08% đạt 18.344 hợp đồng được khớp lệnh, khối lượng hợp đồng VN30F1712 đạt 231 hợp đồng giảm 46,65%, khối lượng giao dịch hợp đồng VN30F1803 đạt 50 hợp đồng giảm 18,03%, khối lượng hợp đồng VN30F1806 đạt 28 hợp đồng giảm 61,11% so phiên hôm trước.
- Hiện tại, giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1711 là 858,87 điểm (cao hơn +1,57 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1712 là 860,75 điểm (-1,15 điểm); VN30F1803 là 865,26 điểm (-6,74 điểm) và VN30F1806 là 870,56 điểm (-0,44 điểm).

### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	P/E 2017	YTD
VN-index	868.21	0.91	17.05	17.90	30.58
Dow Jones	23,422.21	- 0.17	19.68	18.68	18.52
S&P 500	2,582.30	- 0.09	21.79	19.37	15.34
Nikkei 225	22,516.08	- 0.73	19.23	19.23	17.80
Shanghai	3,432.67	0.14	17.29	14.86	10.60
DAX	13,127.47	- 0.42	19.18	14.76	14.34
Vàng	1,275.79	0.06	-	-	11.18
Dầu WTI	56.87	0.23	-	-	5.86

**LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI**

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ sáu – 10/11/2017</b>			
[Pháp] Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 9	-0.2	0.6	0.6
[Anh] Chỉ số sản xuất hàng hóa tháng 9	0.4	0.3	0.7
[Anh] Cán cân thương mại hàng hóa tháng 9	-12.4 tỷ	-12.9 tỷ	-11.3 tỷ
<b>Chủ nhật – 12/11/2017</b>			
[Nhật] PPI tháng 10 (yoy)	3.1%	3.1%	3.4%
<b>Thứ hai – 13/11/2017</b>			
[Đức] Chỉ số giá tiêu dùng tháng 10	0.6%		
[Mỹ] Cân đối chi tiêu công tháng 10	8.0 tỷ		
[TQ] Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 10	6.6%		
[TQ] Chỉ số bán lẻ tháng 10	10.3%		
[TQ] Đầu tư trực tiếp nước ngoài tháng 10	1.6%		
<b>Thứ ba – 14/11/2017</b>			
[Đức] GDP sơ bộ quý 3/2017	0.6%		
[Đức] CPI tháng 10	0.0%		

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

- Các chỉ số chứng khoán Mỹ tiếp tục giảm nhẹ trong phiên cuối tuần và như vậy đã đóng cửa trong sắc đỏ trong tuần này, tuần giảm điểm đầu tiên kể từ đầu tháng 9. Cổ phiếu được dẫn dắt đà giảm điểm khi các doanh nghiệp phải đối phó với cạnh tranh từ Amazon trong tương lai trong khi cổ phiếu năng lượng cũng giảm điểm khi giá dầu rớt xuống dưới mức 57 đô la Mỹ một thùng.
- Trái phiếu 10 năm vượt mức 2,4% cùng với đà tăng của lãi suất trái phiếu châu Âu khi các mối lo ngại về lạm phát gia tăng. Cổ phiếu ô tô dẫn dắt đà giảm mạnh nhất trong 2 ngày của chứng khoán châu Âu kể từ đầu tháng 8. Cổ phiếu toàn cầu đã tăng giá trong nửa đầu tuần nhưng bắt đầu rơi điểm từ thứ năm khi các chương trình cải cách thuế của Mỹ nhiều khả năng sẽ bị trì hoãn tới năm 2019. Vào ngày thứ sáu, chỉ số niềm tin người tiêu dùng Mỹ đã giảm mạnh nhất trong 1 năm qua. Nhà đầu tư cũng cần trong khi Fed nhiều khả năng sẽ tăng lãi suất vào tháng 12 và theo lộ trình, Fed có thể tăng lãi suất thêm 3 hay 4 lần nữa trong năm 2018, trong khi kỳ vọng của thị trường chỉ là một lần tính từ đầu năm 2018 cho tới tháng 8. Trong bối cảnh lạm phát thấp, nếu Fed giữ nguyên lộ trình lãi suất thì điều đó đồng nghĩa với các sự thắt chặt về chính sách tiền tệ và điều này là lực cản cho sự đi lên của chứng khoán toàn cầu

**NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30**

- VNM tiếp tăng mạnh trong phiên hôm nay để đóng cửa ở mức giá trần 173.800 đ/cp (tăng 11.300 đ/cp) và là cổ phiếu đóng vai trò hỗ trợ lớn nhất cho sự tăng điểm của chỉ số VN30. Kết phiên VNM đã tăng 2.400 đ/cp để đóng cửa ở mức 160.000 đ/cp. Điểm đáng chú ý, hôm nay 10/11 là ngày đầu giá bán 3,3% cổ phần VNM của SCIC với mức giá khởi điểm là 150.000 đ/cp, kết quả đấu giá khá bất ngờ khi trong số 19 nhà đầu tư cả tổ chức và cá nhân tham gia đấu giá thì đã xuất hiện 1 tổ chức đầu tư nước ngoài đặt mua trọn lô 48,3 triệu cổ phiếu VNM với giá cao nhất 186.000 đ/cp, kết quả này là khá bất ngờ mặc dù trước đấu giá sự quan tâm đối với lần bán đấu giá này là rất lớn.
- Về mặt kỹ thuật, từ đầu năm tới nay giá VNM đã tăng mạnh từ mức 120.000 đ/cp lên mức cao nhất là 156.000 đ/cp trước khi hình thành vùng giá đi ngang trong biên độ 146.000 - 150.000 đ/cp trong gần 4 tháng trở lại đây. Với việc hình thành xu thế tăng giá mạnh gần đây đã giúp VNM liên tục lập đỉnh giá mới, giá VNM đã tăng mạnh từ mức quanh 150.000 đ/cp lên mức 173.800 đ/cp ngày hôm nay. Trong những phiên tới VNM có thể tiếp tục tăng giá để kiểm nghiệm các vùng giá cao mới, các chỉ báo MACD, MFI, Stochastic đang hướng lên kết hợp với trạng thái mở rộng của bolinger band đang là những chỉ báo cho thấy xu thế tăng tiếp diễn của VNM.



### DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/E 2017	P/B
BID	Banks	1.00	23,600	0.43	3.86%	63.20	0.20	14.06	16.61	1.84
BMP	Construction & Materials	0.82	83,800	4.49	3.46%	86.93	0.02	15.74	14.22	2.79
BVH	Nonlife Insurance	0.87	52,000	0.78	2.33%	20.71	0.09	24.75	19.76	2.53
CII	Construction & Materials	1.41	31,000	0.98	2.29%	25.63	-0.12	5.08	5.77	1.55
CTD	Construction & Materials	1.53	231,000	0.43	2.71%	41.11	0.23	11.33	10.73	2.58
CTG	Banks	1.83	20,400	3.55	5.10%	100.03	0.04	10.11	12.65	1.23
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	1.10	95,800	-1.24	1.88%	20.58	-0.51	19.87	16.26	4.44
DPM	Chemicals	0.80	20,650	0.24	0.98%	5.23	-0.13	12.05	9.32	0.99
FPT	Fixed Line Telecommunications	5.56	52,200	-0.76	2.11%	72.19	0.36	12.73	11.75	2.61
GAS	Oil & Gas Producers	1.83	76,800	0.00	1.45%	40.07	0.30	16.61	19.48	3.70
GMD	Industrial Transportation	0.95	39,400	1.55	3.67%	21.07	-0.10	20.92	6.11	1.85
HPG	General Industrials	8.39	37,250	0.54	0.95%	100.02	-2.51	6.89	7.77	1.88
HSG	Industrial Metals & Mining	1.19	23,000	0.88	2.42%	68.23	-0.47	5.03	4.60	1.62
KBC	Financial Services	1.12	12,700	-0.39	1.19%	25.80	-0.30	10.28	7.71	0.72
KDC	Food Producers	1.13	36,800	0.00	2.22%	12.94	-0.09	13.44	16.54	1.19
MBB	Banks	5.84	23,550	0.21	3.23%	153.52	0.11	11.03	13.42	1.56
MSN	Financial Services	7.64	59,500	0.17	2.03%	14.89	0.55	31.29	24.84	3.58
MWG	Technology Hardware & Equipment	6.42	128,900	-0.08	2.12%	76.92	-0.68	19.94	18.16	7.56
NT2	Electricity	0.65	30,650	0.82	1.49%	7.21	0.01	13.01	9.61	1.89
NVL	Real Estate Investment & Services	2.66	60,800	0.66	1.67%	98.71	-0.04	17.90	14.75	3.97
PVD	Oil Equipment, Services & Distribution	0.80	17,100	1.79	4.17%	77.86	0.30	N/A	N/A	0.51
REE	Industrial Engineering	1.57	33,900	0.00	1.04%	25.58	-0.20	6.40	7.71	1.37
ROS	Construction & Materials	5.13	174,600	0.23	10.15%	185.55	3.51	169.07	N/A	16.92
SAB	Beverages	6.66	276,500	-0.58	1.53%	4.59	0.27	40.22	38.67	11.96
SBT	Food Producers	1.53	21,450	6.98	6.19%	119.56	0.13	17.65	N/A	1.75
SSI	Financial Services	1.85	23,300	-0.21	1.30%	40.35	-0.27	12.53	13.19	1.29
STB	Banks	4.00	11,400	2.24	3.15%	22.08	0.61	30.03	N/A	0.90
VCB	Banks	3.86	43,100	0.00	1.99%	94.65	0.15	22.34	22.27	2.87
VIC	Real Estate Investment & Services	11.58	66,000	-3.79	7.20%	138.99	0.14	51.36	58.08	5.86
VNM	Food Producers	10.28	173,800	6.95	7.28%	1580.91	2.16	27.06	25.51	10.51

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	<b>GD khớp lệnh định kỳ</b>
		<b>GD khớp lệnh liên tục</b>
		<b>GD thỏa thuận</b>
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	<b>Biên độ giao động</b>	+/- 7%
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	<b>NĐT CK chuyên nghiệp</b>
		<b>NĐT tổ chức</b>
		<b>NĐT cá nhân</b>
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	<b>Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ</b>	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	<b>Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ</b>	<b>Mức độ 1</b>
		<b>Mức độ 2</b>
		<b>Mức độ 3</b>
27	<b>Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

Hotline: **1900 9088**

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Việt Đức	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	<a href="mailto:duc.nguyenviet@mbs.com.vn">duc.nguyenviet@mbs.com.vn</a>
Đỗ Bảo Ngọc	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	<a href="mailto:ngoc1.dobao@mbs.com.vn">ngoc1.dobao@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:ha.nguyenthilai@mbs.com.vn">ha.nguyenthilai@mbs.com.vn</a>